TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **241**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 139/2020/TLST-VDS ngày 26/5/2020 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số 303/5 B, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1984;

Địa chỉ thường trú: Thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T;

Địa chỉ tạm trú: 303/5 B, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/7/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2018 đăng ký Uỷ ban nhân dân Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/7/2018).

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị T xác nhận có 01 (một) con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Phương V (nữ), sinh ngày 01/11/2018. Hai bên thỏa thuận: Ông Nguyễn Thành P sẽ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Ngọc Phương Vy. Bà Nguyễn Thị T sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Phương V mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Cấp dưỡng vào ngày 10 Dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện vào ngày 10/8/2020 cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình 2014.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị T xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành P tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2018 đăng ký Uỷ ban nhân dân Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/7/2018).

2. Về con chung: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị T xác nhận có 01 (một) con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Phương V (nữ), sinh ngày 01/11/2018. Ông Nguyễn Thành P sẽ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Ngọc Phương Vy. Bà Nguyễn Thị T sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Phương V mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Cấp dưỡng vào ngày 10 Dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện vào ngày 10/8/2020 cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Bà Nguyễn Thị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị T chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng trên thì bà Nguyễn Thị T phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành cho theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị T xác nhận không có.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành P tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0035550 ngày 18/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Thành P đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên